TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST
Ngày 28 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Hồng Phúc

2. Bà Nguyễn Thị Huân

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2017/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao S; sinh ngày 30/12/1969; nơi ĐKHKTT: Khu tập thể nhà máy gạch K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/10; con ông Nguyễn Bình B và bà Nguyễn Thị E (đều đã chết); có vợ Hoàng Ngọc D, sinh năm 1971, có 01 con sinh năm 2003; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2017 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Hoàng Ngọc D, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 18/9/2017, Nguyễn Cao S đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn A, sinh năm 1979, ở khu phố N, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua 01 gói ma túy (Heroine) với giá 200.000 đồng, S đồng ý hẹn D đến đoạn đường BOT (QL2A mới) đường tránh thành phố V, thuộc xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc để trao đổi mua bán. S điều khiển xe mô tô BKS 88F3-1750 đến ngã

tư thuộc xã G, huyện Y tìm gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy giá 300.000 đồng rồi đến điểm hẹn đợi D. Cùng lúc này, D thuê anh Nguyễn Quỳnh Q, sinh năm 1977 ở phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc chở xe ôm cho D đi từ U, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc đến gặp S. Tới nơi, Q chờ bên đường còn D mượn xe của Q đi đến chỗ S đang đứng đợi. Trong lúc các đối tượng đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Cụ thể: Tại túi quần đang mặc của D 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng ni non màu đen, bên trong bọc giấy vở học sinh trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng, D khai là ma túy vừa mua được của S giá 200.000 đồng, niêm phong ký hiệu A1, tại túi quần phía trước bên phải của S 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng ninon màu đen, bên trong bọc giấy vở học sinh, trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng, S khai là Heroine, niêm phong ký hiệu A2; số tiền 250.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng S khai là tiền vừa bán ma túy cho D, còn 50.000 đồng là tiền của S, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar màu bạc, 01 xe mô tô BKS 88F3-1750 hiệu Super Deluxe màu xanh rêu để điều tra, xử lý theo luật định.

Ngày 18/9/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Cao S nhưng không thu giữ được gì.

Cùng ngày, cơ quan Điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định trọng lượng, chủng loại mẫu A1, A2 thu giữ của các đối tượng. Ngày 22/9/2017 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số: 1104/KLGĐ kết luận: Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có khối lượng (trọng lượng) là 0,0756 gam heroine. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng (trọng lượng) là 0,0835 gam heroine và hoàn lại mẫu vật cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra Nguyễn Cao S khai nhận: Qua bạn bè giới thiệu nên biết tại khu vực ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc xã G, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có một người đàn ông thường xuyên bán ma túy cho những người nghiện nên đã tìm đến mua. Khoảng 12h ngày 18/9/2017, sau khi nhận được điện thoại của D, S đã tìm gặp và mua được của một người đàn ông 02 gói ma túy giá 300.000 đồng rồi đem bán cho D 01 gói giá 200.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Do S không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho mình ở ngã tư xã G, huyện Y nên cơ quan Điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Nguyễn Văn A là người trực tiếp mua ma túy của S để sử dụng. Cơ quan Điều tra đã xác minh tại khu phố N, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xong không ai có tên là Nguyễn Văn A như đối tượng đã khai nhận tại cơ quan Điều tra nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Quỳnh Q quá trình điều tra làm rõ: Anh Q làm nghề lái xe ôm được D thuê trở đến đoạn đường BOT (QL 2A mới) đường tránh thành phố V. Anh Q không biết mục đích D đi mua ma túy, do đó cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Q.

Chiếc xe mô tô BKS 88F3-1750 quá trình điều tra đủ căn cứ xác định là tài sản thuộc sở hữu của bà Hoàng Ngọc D cho S mượn. Khi mượn xe S không nói là đi mua ma túy, ngày 13/11/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã trả lại xe cho bà D.

Tại cáo trạng số: 64/KSĐT-MT ngày 21/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Nguyễn Cao S về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Cao S từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với Nguyễn Cao S. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng của Nguyễn Cao S. Trả lại cho Nguyễn Cao S 50.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước của S 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar đã cũ. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói ký hiệu A1, A2 do Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Cao S nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Bị cáo Nguyễn Cao S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12h50 phút ngày 18/9/2017 tại đoạn đường BOT (QL 2A mới) đường tránh thành phố V thuộc xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Cao S đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,0756 gam heroine cho Nguyễn Văn A

với giá 200.000 đồng thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra thu giữ trên người S 01 gói heroine có trọng lượng 0,0835 gam, S khai cất giấu để bán kiếm lời.

Xét lời nhận tội của Nguyễn Cao S phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc cùng với vật chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Cao S phạm tội mua bán trái phép chất ma tuý là rõ ràng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

‘‘1. Người nào mua bán…trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm’’

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý hàng cấm của Nhà nước ta, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến cuộc đấu tranh phòng chống các tai, tệ nạn xã hội, nhất là các lĩnh vực cờ bạc, mại dâm, ma tuý mà nhân dân ta đang thực hiện. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

3. Về nhân thân: Bị cáo S có sự hiểu biết pháp luật nhất định, nhưng không chịu lao động và làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân và giúp đỡ vợ con, mà sớm sa vào con đường phạm tội. Bị cáo có 04 tiền sử về các tội cướp tài sản, trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng S không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho mình nay lại tiếp tục phạm tội. Lẽ ra phải phạt bị cáo một mức án cao nhưng xét thấy ở cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, mẹ đẻ của bị cáo là người có công với nước được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nên chỉ cần phạt bị cáo một mức án tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt, như vậy là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội do bị cáo gây ra và cũng có đủ điều kiện để cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

4. Nguyễn Cao S không có thu nhập gì, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế có khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đối với 200.000 đồng tiền Việt Nam của S do mua bán trái phép chất ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 50.000 đồng của S cần trả lại cho S nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar của Nguyễn Cao S dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước.

Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói ký hiệu A1, A2 do cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

5. Nguyễn Cao S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao S phạm tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/9/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76, Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng của Nguyễn Cao S. Trả lại cho S 50.000 đồng tiền Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar màu bạc đã cũ của Nguyễn Cao S.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói ký hiệu A1, A2 do cơ quan Giám định hoàn trả sau giám định (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 29/11/2017)

Bị cáo Nguyễn Cao S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo Nguyễn Cao S;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc (để thi hành);
- Thi hành án hình sự;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Q hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Xuân Chinh